

HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TRONG BỐI CẢNH MỚI

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ*

1. Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên (ĐTGV) - đòi hỏi cấp thiết từ thực tiễn

Chất lượng giáo dục phụ thuộc nhiều vào trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên (GV); vị thế của người thầy cũng chính là vị thế của giáo dục, và ngược lại. Raja Roy Singh, nguyên Giám đốc UNESCO Châu Á - Thái Bình Dương đã phát biểu: "Không một hệ thống giáo dục nào có thể vươn cao quá tầm những GV làm việc cho nó"(1). Rõ ràng, GV giữ vai trò quyết định trong quá trình dạy - học và góp phần định hướng lại giáo dục; chất lượng GV là một trong những nhân tố quan trọng nhất gây dựng, khẳng định đẳng cấp, làm nên thương hiệu của nhà trường.

Về vấn đề này, chúng tôi xin nhấn mạnh thêm rằng, vai trò và vị trí của GV ngày nay còn phải bao gồm những yêu cầu như một chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn của mình; một người điều phối, thiết kế chương trình đào tạo và nội dung môn học; người tư vấn cho HS cũng như kiểm tra, đánh giá hiệu quả giảng dạy. Với vai trò nhà thiết kế, GV là những người không chỉ có kiến thức uyên thâm trong lĩnh vực chuyên môn mà còn hiểu biết tường tận những quy luật nhận thức diễn ra trong quá trình học tập, từ đó biết cách giúp đỡ học sinh (HS) từng bước nắm vững môn học, biết cách giúp HS vượt qua những khó khăn tất yếu của môn học. Đồng thời, GV phải dựa vào những đặc điểm của HS để đưa ra những tài liệu, bài giảng kích thích được tính ham học hỏi, giúp HS phát huy dần khả năng tự học, tự nghiên cứu của mình. Trong vai trò tư vấn, GV phải nỗ lực để xác định một "tầm nhìn" và phải gắng tạo nên nhóm HS có tinh thần đồng đội; phải tìm cách cổ vũ HS, đưa ra được những lời khuyên kịp thời, có tính cách xây dựng để HS hành động hướng tới đạt được tầm nhìn đó. Là nhà quản lý quá trình học tập, đánh giá giáo dục, GV phải biết cách thiết kế bài kiểm tra phù hợp với yêu cầu, mục đích và kết quả học tập của HS bên cạnh yêu cầu đánh giá HS một cách công bằng, chính xác.

Nhìn lại thực tế tuyển sinh những năm gần đây, kết quả cho thấy: điểm chuẩn đầu vào ngành sư phạm liên tục giảm, rất nhiều ngành của một số trường có điểm chuẩn chỉ bằng điểm sàn, thậm chí không ít thí sinh trúng tuyển vào ngành sư phạm nhưng điểm môn thi chuyên ngành chỉ 1 hoặc 2 điểm. "Năng lực như vậy thì có cây đũa thần nào trong bốn năm đại học để đào tạo thành người GV tốt sau này?" - GS Trần Hữu Tá đã từng đặt câu hỏi.

Vậy là, vấn đề có tính tiên quyết đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục sẽ là nâng cao chất lượng đội ngũ GV, trong đó cần thiết phải đổi mới hoạt động ĐTGV, đang trở thành "điểm nóng" của giáo dục không chỉ trên bàn nghị sự ở cấp quốc gia, mà còn là đòi hỏi từ thực tiễn của chính mỗi trường/khoa sư phạm trong bối cảnh hiện nay.

2. Một số định hướng đổi mới hoạt động ĐTGV ở các trường/khoa sư phạm trong bối cảnh hiện nay

Theo chúng tôi, thực hiện yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, GV trước hết phải là một công dân mẫu mực và phải có phẩm chất, năng lực và kĩ năng của người lao động sáng tạo, năng động, có tay nghề, có tâm hồn sư phạm. Đồng thời, GV với tư cách là một nhân cách, lại vừa là chủ thể, vừa là sản phẩm của hoạt động trong những quá trình biến đổi xã hội. Do vậy, nhân cách của GV phải đủ tầm mức để làm chủ quá trình giáo dục nhằm tạo ra nền tảng của dân trí, nhân lực, nhân tài; không những thế phải đạt ở tầm cao hơn, thường trực hơn, hoàn thiện hơn so với nhân cách của một người bình thường. Hay nói cách khác, GV phải có tố chất nhân cách - trí tuệ; cụ thể, họ phải có "nhận thức mẫu mực, tác phong mẫu mực, kiến thức mẫu mực và hiệu quả mẫu mực" (2).

Để đáp ứng tốt nhiệm vụ đào tạo đội ngũ GV trong bối cảnh hội nhập, chúng tôi cho rằng, các trường/

* Trường Đại học Đồng Tháp

khoa sư phạm cần quán triệt quan điểm: nhà trường dạy những điều mà người học cần, xã hội cần, nền kinh tế cần, chứ không phải chỉ dạy cái mà người thầy có; đồng thời, phải làm sáng tỏ: cái gì cần và nên dạy ở phổ thông và dạy như thế nào?

1) Đào tạo cách dạy phương pháp học. Đã có một thời gian dài, chương trình đào tạo của các trường sư phạm tập trung vào chuẩn bị cho GV tương lai nắm vững hoạt động dạy, những phương pháp, kĩ năng tổ chức thực hiện hoạt động dạy. Ngày nay, "SV sư phạm không chỉ lo học cách dạy mà còn phải chuẩn bị tốt để dạy cách học" (3). Vấn đề quan tâm nhất, để những GV phổ thông tương lai biết dạy cách học là mỗi giảng viên sư phạm phải thường xuyên rèn luyện cho SV kĩ năng tự học thông qua bộ môn mình phụ trách. Phát triển khả năng tự học là một trong những nhiệm vụ cơ bản của hoạt động dạy học nói chung và của đổi mới phương pháp dạy học ở Việt Nam hiện nay nói riêng. Điều này sẽ giúp cho người học có thời gian và cơ hội để thu nhận, sàng lọc, chuyển hóa thông tin và phát triển các kĩ năng (năng lực hành động). Theo quan điểm sư phạm tương tác, người học nếu có 3 tố chất quan trọng: động cơ học tập, trách nhiệm học tập và chủ động trong quá trình học tập, sẽ đạt hiệu quả cao trong quá trình tự học. Vì vậy, để rèn luyện kĩ năng tự học cho SV, trước hết cần bồi dưỡng 3 tố chất trên cho họ. Việc tự học phải là công việc tự giác do nhận thức đúng vai trò quyết định của nó đến sự tích lũy kiến thức cho bản thân, cho sự phát triển và tiến bộ của mình. Tự học đòi hỏi phải có ý chí, phải tranh thủ thời gian, khắc phục thói quen lười biếng và phải đảm bảo cho quá trình tự học được liên tục thì mới đạt đến kết quả mong muốn.

2) Đào tạo, bồi dưỡng kĩ năng giải quyết vấn đề và kĩ năng hợp tác. Cuộc sống của con người, suy đến cùng, là một chuỗi liên tục giải quyết vấn đề. Càng giải quyết tốt các vấn đề bao nhiêu, chất lượng cuộc sống của con người càng có nhiều cơ hội được nâng cao bấy nhiêu. Không nên xem nhà trường như một "ốc đảo"; mà nên xem nhà trường chính là cuộc sống. Các vấn đề thực tế cuộc sống được phản ánh vào nhà trường dưới một lăng kính đủ để cho người học tiếp cận theo cách phù hợp với lứa tuổi của mình. Giải quyết các vấn đề trong những bài học ở nhà trường sư phạm cũng nên xem như giải quyết các vấn đề của cuộc sống. Nhờ vậy, SV tốt nghiệp khỏi ngỡ ngàng khi bước vào đời sống thực tế phong phú; và ở một góc độ nào đó, khi họ ra trường khỏi phải mất

công đào tạo tiếp từ thực tế cuộc sống và công Mẫu hình GV cần hướng tới là mẫu hình GV chủ nghiệp có năng lực xử lí tin cậy và phù hợp trước những tình huống khác nhau vì lợi ích của người học và đức nghề nghiệp.

Đồng thời, trong phạm vi cụ thể, sự hợp tác nên nhiều thành tựu quan trọng đối với mỗi cá nhân. Kĩ năng hợp tác cần được rèn luyện ngay trong trường/khoa sư phạm thông qua từng bài học, việc làm cụ thể. Đến lượt mình, chính các GV tương lai dạy cho HS phổ thông của mình cách hợp tác trong học tập và cuộc sống. Với ý nghĩa đó, theo chúng tôi, những kĩ năng hợp tác mà các trường sư phạm cần quan tâm rèn luyện, bồi dưỡng cho người tương lai là:

- **Hợp tác với đồng nghiệp:** thể hiện ở sự giao hợp tác, thỏa hiệp, giải quyết vấn đề. Để có được những kinh nghiệm này, người SV khi còn ngồi trên ghế giảng đường cần trang bị cho mình kiến thức về lĩnh vực giao tiếp, nắm được các "kĩ thuật" phản hồi, biết cách quan sát, trao đổi với đồng nghiệp trong quá trình việc, đảm bảo hiệu quả công việc của mình; có thể hợp tác, xây dựng, thân thiện, tôn trọng đồng nghiệp và cần biết chia sẻ với đồng nghiệp.

- **Hợp tác với môi trường làm việc:** trong quá trình lao động sư phạm, GV cần biết cách phối hợp với những người cùng ngành, các cơ sở mà nhà trường có quan hệ; cần bảo đảm các hoạt động chuyên môn phải kết hợp với hoạt động chuyên môn khác ngoài trường. Muốn vậy, SV sư phạm phải trang bị cho mình kiến thức về văn hóa, môi trường xã hội; nắm được nhu cầu và yêu cầu của thị trường lao động, các chính sách giáo dục; xác định được thực trạng cơ sở vật chất của giáo dục phổ thông để từ đó tổ chức các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả; có thái độ thân thiện, hợp tác, xây dựng đối với các cơ sở và tổ chức ngoài trường; có khả năng thích ứng, sáng tạo và linh hoạt trong tiến hành các hoạt động giáo dục.

3) Các giải pháp hỗ trợ. Chúng tôi cho rằng, để nâng cao chất lượng ĐTGV ở trường/khoa sư phạm chịu tác động của nhiều yếu tố, đó là: - Đội ngũ giảng viên sư phạm có trình độ cao và có bề dày kinh nghiệm; - Chương trình và phương thức tổ chức đào tạo; - Nguồn lực chính dành cho đào tạo và nghiên cứu khoa học; - Cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ hoạt động đào tạo như thư viện, thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm, internet, hệ thống giảng đường, phòng học bộ môn,...; - Trường làm việc của giảng viên; - Chất lượng người tuyển sinh...

Do vậy, chúng tôi đề xuất:

a) *Bổ sung phần phỏng vấn trong tuyển sinh đối với ngành sư phạm*: Việc tuyển sinh đã và đang thực hiện là công cụ đưa ra một kết quả đánh giá kiến thức có thể tin cậy. Tuy nhiên, tuyển được người học cũng chưa thể nói là tuyển được người yêu nghề dạy học. Trong lúc đó, nghề dạy học lại càng cần phải yêu nghề hơn các nghề khác vì đối tượng lao động của nghề dạy học là con người. Do vậy, tuyển sinh sư phạm cần có thêm vòng phỏng vấn khi SV nhập học để đưa ra lời khuyên thích hợp về nghề dạy học.

b) *Tiếp tục thực hiện chế độ đãi ngộ GV một cách thỏa đáng*: giải pháp trước mắt cho ngành GD-ĐT là phải đào tạo có kế hoạch; cần một quy hoạch từ quản lí vĩ mô, ngành giáo dục cần bao nhiêu thì đào tạo bấy nhiêu. Khi có quy hoạch chuẩn, SV ra trường có việc làm thì chí ít sẽ lấy được những HS khá giỏi ghi tên thi vào ngành sư phạm; nếu có đãi ngộ cao hơn chút nữa thì sẽ chọn tuyển được những người tài. Trên thực tế, miễn học phí chỉ là một trong những giải pháp để thu hút người khá giỏi vào ngành sư phạm; giải pháp mang tính căn cơ, bền vững nhất để thu hút người tài vào ngành sư phạm vẫn là chế độ đãi ngộ, chính sách lương và môi trường làm việc của GV sau khi ra trường.

3. Yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đặt ra cho các trường/khoa sư phạm cần thiết phải thay đổi cách ĐTGV. Quá trình ĐTGV phải là quá trình liên tục, trong đó các giai đoạn đào tạo (đào tạo ban đầu, tập sự, đào tạo tại chức, đào tạo tiếp tục, phát triển đội ngũ, tham gia các nghiên cứu khoa học về giáo dục) nằm trong mối quan hệ gắn bó, bổ sung cho nhau. Đồng thời, cách bồi dưỡng năng lực cho người GV tương lai phải theo chuẩn nghề nghiệp đã quy định, đặc biệt cần chú ý đến khuyến cáo của UNESCO: *Thầy giáo phải được đào tạo để trở thành những nhà giáo dục nhiều hơn là những chuyên gia truyền đạt kiến thức; phải làm chủ được môi trường công nghệ thông tin - truyền thông mới và phải chuẩn bị về mặt tâm lí cho một sự thay đổi cơ bản về vai trò của họ*. Điều quan trọng là mỗi trường/khoa sư phạm phải biết tìm ra những giải pháp phù hợp, thích ứng; tận dụng được những điều có lợi từ bên ngoài, phát huy nội lực để mang lại chất lượng và hiệu quả cao nhất trong hoạt động ĐTGV. Chúng tôi tin rằng, với sự năng động của đội ngũ cán bộ quản lí, ý chí vươn lên mạnh mẽ của đội ngũ giảng viên; hoạt động ĐTGV

sẽ chúng kiến những đổi thay rõ rệt theo hướng tích cực, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong bối cảnh hiện nay. □

(1) Raja Roy Singh. *Nền giáo dục cho thế kỉ XXI - Những triển vọng của vòng cung Châu Á - Thái Bình Dương*. Viện Khoa học giáo dục, H. 1990.

(2) Vũ Đức Thứ. "Bàn về người cán bộ quản lí nhà trường với việc xây dựng đội ngũ "nhà giáo mẫu mực"". Tạp chí *Dạy và học ngày nay*, số 5/2006.

(3) Trần Bá Hoàn. "Định hướng nghiên cứu về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên giai đoạn 2007-2010". Tạp chí *Giáo dục*, số 162, tháng 5/2007.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Văn Đệ. "Nâng cao năng lực hoạt động đào tạo ở các trường/khoa sư phạm vùng Đồng bằng sông Cửu Long". Tạp chí *Khoa học Giáo dục*, số 36, tháng 9/2008.

2. Nguyễn Thị Thanh Huyền - Nguyễn Thị Mẫn. "Năng lực và kĩ năng cần thiết của giáo viên đáp ứng yêu cầu thực tiễn giáo dục phổ thông hiện nay". Tạp chí *Giáo dục*, số đặc biệt 9/2011.

SUMMARY

This article aims to specify to the imperativeness and to propose orientations to renovating teacher training in institutions/department of education to enhance the quality of teaching staffs responding to the requirements of radically and comprehensively innovating the current education and training.

KÍNH MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠP CHÍ GIÁO DỤC NĂM 2014

Tạp chí *Giáo dục* ra 1 tháng 2 kì, đặt mua thuận tiện tại các bưu cục địa phương (Mã số C192) hoặc đặt mua trực tiếp tại Tòa soạn (số lượng lớn) theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trịnh Hoài Đức, quận Đống Đa, Hà Nội.**

Kính mời bạn đọc, các đơn vị giáo dục, trường học đặt mua **Tạp chí Giáo dục năm 2014**. Mọi liên hệ xin gửi về địa chỉ trên hoặc liên lạc qua số điện thoại: 04.37345363; Fax: 04.37345363.

Xin trân trọng cảm ơn.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC